

Số: 10/NQ-ĐHDCĐ-2015

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2015

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA NGÀY 24/4/2015



- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước CHXHCN Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama ngày 27/4/2013;

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama họp ngày phiên thường niên 2015 ngày 24/4/2015 tại Ninh Bình. Tham dự gồm có 47 Cổ đông và đại diện cổ đông sở hữu 2.397.712 cổ phần chiếm 73,433 % vốn điều lệ công ty.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2014 - Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2015.

Đại hội thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD và đầu tư năm 2014, Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2015, như sau:

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 với các chỉ tiêu chính:

- Giá trị sản lượng : 188.571 triệu đồng, đạt 139,7 % kế hoạch.
- Doanh thu : 160.685 triệu đồng, đạt 137,1 % kế hoạch.
- Tổng lợi nhuận trước thuế : 2.604 triệu đồng, đạt 138,9 % kế hoạch.
- Thu nhập bình quân: 5,750 triệu đồng/người/tháng, đạt 103,4 % kế hoạch.
- Đầu tư xây dựng cơ bản : 1.140 triệu đồng, đạt 41,9 % kế hoạch.

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 với các chỉ tiêu chính:

- Giá trị sản lượng : 190.790 triệu đồng = 101,2 % so với năm 2014.
- Doanh thu : 163.370 triệu đồng = 101,7 % so với năm 2014.
- Lợi nhuận trước thuế : 2.950 triệu đồng = 113,3 % so với năm 2014.
- Thu nhập bình quân : 5,780 triệu đồng/người/tháng = 100,5 % so với năm 2014.
- Đầu tư xây dựng cơ bản : 3.800 triệu đồng = 333,3 % so với năm 2014.
- Cổ tức dự kiến : 5 % = 125,0 % so với năm 2014.

c) Chủ trương thực hiện các dự án đầu tư 2015:

- Tiếp tục tập trung vốn đầu tư nâng cao năng lực thiết bị đáp ứng kịp thời, có hiệu quả cho sản xuất thi công.

- Giao HĐQT lập, xem xét khả năng đáp ứng vốn và tình hình sản xuất kinh doanh để quyết định mức độ đầu tư các “Dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị phục vụ thi công” một cách phù hợp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

Đại hội thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với Báo cáo kết quả hoạt động năm 2014 và các kế hoạch, định hướng năm 2015 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2014.

Đại hội thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 và tờ trình về phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2014, như sau:

a) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014 với một số chỉ tiêu:

- Tổng cộng nguồn vốn	: 172.688.410.306 đồng.
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	: 160.685.438.407 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	: 2.604.491.321 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế	: 2.068.076.111 đồng.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	: 633 đồng/cổ phiếu.

b) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014, như sau:

- Lợi nhuận còn lại (gồm LNST 2014 và LN các năm trước chuyển sang)	: 3.211.780.867 đồng.
- Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%)	: 160.589.043 đồng.
- Trích quỹ Đầu tư phát triển (30%)	: 963.534.260 đồng.
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	: 321.178.087 đồng.
- Chi trả cổ tức 4%/năm/VĐL	: 1.306.062.000 đồng.
- Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2015	: 460.417.477 đồng.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

Đại hội thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với Báo cáo hoạt động năm 2014 và kế hoạch công tác năm 2015 của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 5. Thông qua việc chi trả thù lao và tiền lương cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị.

Đại hội thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với Tờ trình về chi trả thù lao và tiền lương cho HĐQT, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT, như sau:

- Tổng thù lao HĐQT, BKS và Thư ký thực hiện năm 2014 là: 133.200.000 đồng.

- Tiền lương và thù lao năm 2015 như sau:



+ Tổng giám đốc: Hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty, phù hợp kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2015, các lợi ích khác được hưởng theo quy định của Công ty.

+ Chủ tịch HĐQT chuyên trách: Hưởng lương bằng 1,1 lần mức lương của Tổng giám đốc, các lợi ích khác được hưởng theo quy định của Công ty.

+ Các thành viên HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT làm việc kiêm nhiệm được hưởng lương theo quy chế công ty và thù lao kiêm nhiệm, như sau: Thành viên HĐQT và Trưởng BKS (05 người) được hưởng thù lao 1.500.000 đồng/người/tháng. Thành viên BKS và Thư ký HĐQT (03 người) được hưởng thù lao 1.200.000 đồng/người/tháng. Tổng thù lao 2015 là: 133.200.000 đồng/năm.

Điều 6. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2015.

Đại hội thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp các tiêu chí để lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cụ thể phù hợp với các tiêu chí để thực hiện việc kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama.

Điều 7. Tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Nghị quyết này.

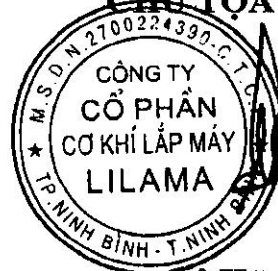
Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama đã được các cổ đông tham dự nhất trí thông qua vào hồi 10:20 ngày 24/4/2015.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Công bố thông tin;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- UBCKNN, SGDCKHN;
- Lưu HĐQT.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Lê Hữu Điều

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
NGÀY 24/4/2015



Thời gian: Từ 08:30, thứ sáu, ngày 24 tháng 4 năm 2015.

Địa điểm: Hội trường tầng 7 – Khách sạn Non Nước – Phố 4, Phường Đông Thành, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama (Số đăng ký kinh doanh 2700224390 - Mã chứng khoán L35 – Trụ sở chính: 72 E Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, Ninh Bình) đã tiến hành phiên họp thường niên lần thứ 9, năm 2015.

I - THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Thành phần và điều kiện tiến hành Đại hội:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 3.265.155 cổ phần.
- Số cổ đông/đại diện cổ đông có mặt họp lệ: 47 người, nắm giữ 2.397.712 cổ phần, bằng 73,433 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ ngày 27/4/2013 thì Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama đủ điều kiện để tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015.

2. Đại hội thống nhất 100% thông qua Đoàn chủ tịch gồm:

- Ông Lê Hữu Điều - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.
- Ông Nguyễn Văn Triều – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc.
- Ông Phùng Quang Minh – Thành viên HĐQT.
- Ông Bùi Sỹ Chiến – Thành viên HĐQT.
- Ông Trần Văn Hùng – Thành viên HĐQT.

3. Đại hội thống nhất 100% thông qua Thư ký Đại hội, gồm:

- Ông Văn Việt Hưng - Thư ký HĐQT

II - CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Đại hội thống nhất 100% thông qua Chương trình Đại hội gồm các nội dung sau:

- Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD và Đầu tư năm 2014, Kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2015.

- Báo cáo của Hội đồng quản trị.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2014, Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2014.
- Báo cáo của Ban kiểm soát.
- Tờ trình của HĐQT về thù lao và tiền lương cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, thư ký.
- Tờ trình của BKS về lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015.

III - NỘI DUNG ĐẠI HỘI, THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2014, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2015.

a) Ông Nguyễn Văn Triều – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD và Đầu tư năm 2014, Kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2015 với các nội dung chính như sau:

- Kết quả SXKD năm 2014, với các chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Thực hiện/kế hoạch (%)
1	Giá trị Sản lượng	Tr.đồng	135.000	188.571	139,7%
2	Giá trị doanh thu	Tr.đồng	117.238	160.685	137,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	1.875	2.604	138,9%
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	6.500	9.182	141,3%
5	LNTT/Vốn điều lệ	%	5,74	7,98	139,0%
6	LNTT/Doanh thu	%	1,59	1,62	101,9%
7	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	5.560	5.750	103,4%
8	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	2.720	1.140	41,9%
9	Trả cổ tức (dự kiến)	%	4	4	100%

- Kế hoạch SXKD năm 2015, với các chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Tỷ lệ 2015/2014
1	Giá trị Sản lượng	Tr.đồng	188.571	190.790	101,2%
2	Giá trị doanh thu	Tr.đồng	160.685	163.370	101,7%

3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.604	2.950	113,3%
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	9.182	8.000	87,1%
5	LNTT/Vốn điều lệ	%	7,98	9,04	113,3%
6	LNTT/Doanh thu	%	1,62	1,81	111,7%
7	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	5.750	5.780	100,5%
8	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	1.140	3.800	333,3%
9	Trả cổ tức	%	4	5	125,0%

- Tình hình đầu tư năm 2014:

Giá trị thực hiện đầu tư trong năm 2014 đạt 1,1 tỷ đồng = 41,9 % so với kế hoạch, tập trung đầu tư nâng cao năng lực thiết bị phục vụ thi công. Danh mục thiết bị, máy móc đầu tư trong năm 2014, cụ thể như sau:

TT	Tên phương tiện, thiết bị	Số lượng (chiếc)	Giá trị (đồng)
1	Trạm biến áp 22/0,4KV công suất 400KVA	1	329.250.000
2	Xe ô tô bán tải 750 kg	1	788.990.000
3	Máy cắt Plama	1	22.000.000
	Tổng giá trị đầu tư		1.140.240.000

- Chủ trương đầu tư năm 2015:

Tiếp tục thực hiện đầu tư để nâng cao năng lực thiết bị thi công, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm đối với những hạng mục đem lại hiệu quả cao và thiết thực trong phạm vi nguồn vốn tự có, hoặc vốn vay trung, dài hạn. Đầu tư trong năm 2015 của Công ty tập trung vào 2 dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị phục vụ thi công giai đoạn 2012-2016 và giai đoạn 2014-2017 với giá trị 3,8 tỷ đồng.

b) ĐHĐCĐ đã thảo luận và biểu quyết thông qua. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu đồng ý: 2.397.712 phiếu, bằng 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị.

a) Ông Lê Hữu Điều – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015, với các nội dung chính sau đây:

- Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2014;

- Hoạt động, thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT;

- Tổng kết cuộc họp và các quyết định của HĐQT;
- Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý cấp cao khác;
- Kế hoạch và định hướng của HĐQT năm 2015.

b) ĐHĐCĐ đã thảo luận và biểu quyết thông qua. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu đồng ý: 2.397.712 phiếu, bằng 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015, Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2014.

a) Ông Phùng Quang Minh – Thành viên HĐQT trình bày Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014 và phân phối lợi nhuận năm 2014, với nội dung chính như sau:

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014 với một số chỉ tiêu chính:
 - + Tổng cộng nguồn vốn : 172.688.410.306 đồng
 - + Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ : 160.685.438.407 đồng.
 - + Lợi nhuận trước thuế : 2.604.491.321 đồng.
 - + Lợi nhuận sau thuế : 2.068.076.111 đồng.
 - + Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 633 đồng/cổ phiếu.
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014, như sau:

Đơn vị tính: VN đồng

TT	Nội dung	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	2.604.491.321
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	536.415.210
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2014 (3 = 1-2)	2.068.076.111
4	Lợi nhuận các năm trước chuyển sang	1.143704.756
5	Các khoản làm giảm lợi nhuận	0
6	Lợi nhuận còn lại (6= 3+4-5)	3.211.780.867
7	Phương án phân phối lợi nhuận như sau:	2.751.363.390
7.1	Trích Quỹ Dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 5% LN còn lại	160.589.043
7.2	Trích Quỹ Đầu tư phát triển: 30% LN còn lại	963.534.260
7.3	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi: 10% LN còn lại	321.178.087
7.4	Chia cổ tức: 4% Vốn điều lệ	1.306.062.000
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang 2015 (8=6-7)	460.417.477

b) ĐHĐCĐ đã thảo luận và biểu quyết thông qua. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu đồng ý: 2.397.712 phiếu, bằng 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

a) Ông Phạm Mạnh Đức – Trưởng Ban kiểm soát trình bày báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014, với các nội dung chính sau đây:

- Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2014.

- Kết quả giám sát tình hình tài chính năm 2014.

- Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị; Tổng giám đốc và cổ đông.

- Hoạt động, thù lao và tổng kết nghị quyết của Ban kiểm soát trong năm 2014.

- Kiến nghị của Ban kiểm soát.

- Kế hoạch công tác năm 2015 của Ban kiểm soát.

b) ĐHĐCĐ đã thảo luận và biểu quyết thông qua. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu đồng ý: 2.397.712 phiếu, bằng 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

5. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc chi trả thù lao và tiền lương cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT.

a) Ông Trần Văn Hùng – Thành viên HĐQT đọc Tờ trình của HĐQT về việc chi trả thù lao và tiền lương cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT với các nội dung chính sau đây:

- Báo cáo thực hiện chi trả thù lao năm 2014:

+ Năm 2014 công ty đã thực hiện chi trả tiền lương cho Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Tổng giám đốc và Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014.

+ Tổng thù lao thực hiện năm 2014 là: 133.200.000 đồng/năm.

- Kế hoạch trả lương và thù lao năm 2015:

+ Tổng giám đốc: Hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty, phù hợp kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2015, các lợi ích khác được hưởng theo quy định của Công ty.

+ Chủ tịch HĐQT chuyên trách: Hưởng lương bằng 1,1 lần mức lương của Tổng giám đốc, các lợi ích khác được hưởng theo quy định của Công ty.

+ Các thành viên HĐQT, Trưởng BKS, thành viên BKS, Thư ký HĐQT làm việc kiêm nhiệm được hưởng lương theo Quy chế công ty và hưởng thù lao kiêm nhiệm, như sau:

Thành viên HĐQT và Trưởng BKS: 1.500.000 đồng/người/tháng.

392
TY
I. AN
P. M
MA
T. N

Thành viên BKS và Thư ký HĐQT: 1.200.000 đồng/người/tháng.

Tổng mức thù lao 2015, cụ thể:

TT	Chức danh	Số lượng	Tổng thù lao
1	Thành viên HĐQT, Trưởng BKS	05 người	90.000.000 đồng/năm
2	Thành viên BKS, Thư ký HĐQT	03 người	43.200.000 đồng/năm
	Tổng cộng:		133.200.000 đồng/năm

b) ĐHĐCĐ đã thảo luận và biểu quyết thông qua. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu đồng ý: 2.397.712 phiếu, bằng 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

6. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2015.

a) Ông Phạm Mạnh Đức – Trưởng Ban kiểm soát đọc Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2015 của Công ty, cụ thể như sau:

- Đơn vị kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2015 của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama phải đáp ứng các tiêu chí sau:

+ Được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

+ Có danh tiếng và uy tín để tăng cường mức độ tín nhiệm và tin tưởng đối với người đọc báo cáo tài chính của Công ty, đặc biệt đối với các đối tác là tổ chức trong và ngoài nước.

+ Chi phí kiểm toán hợp lý.

- Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ:

+ Thông qua các tiêu chí tại Mục 1, làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm tài chính 2015 của Công ty;

+ Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cụ thể, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí trên để kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm tài chính 2015 của Công ty.

b) ĐHĐCĐ đã thảo luận và biểu quyết thông qua. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu đồng ý: 2.397.712 phiếu, bằng 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

IV - THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chỉ đạo việc thực hiện các nội dung trên, báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong phiên họp thường niên kế tiếp.

Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama lập xong hồi 10:20 ngày 24/4/2015, đã được Thư ký Đại hội ghi và đọc lại cho toàn thể cổ đông có mặt cùng nghe.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết nhất trí 100 % thông qua toàn văn nội dung Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội.

Chủ tọa và Thư ký đại hội liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản họp này.

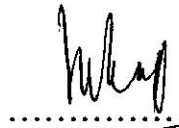
Biên bản này được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

Đại hội kết thúc vào hồi 10:25 cùng ngày.

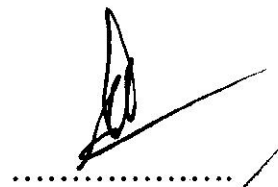
THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Văn Việt Hưng



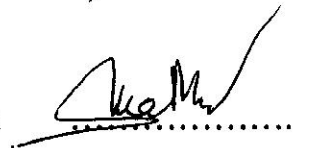
Chủ tọa: Lê Hữu Điều



Nguyễn Văn Triều



Phùng Quang Minh



Bùi Sỹ Chiến



Trần Văn Hùng



BÁO CÁO
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
KẾT QUẢ SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2014
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2015

Kính thưa: - Đoàn chủ tịch;
- Các quý vị đại biểu, khách quý;
- Các quý vị cổ đông.

Công ty cổ phần cơ khí lắp máy Lilama thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014 trong bối cảnh nền kinh tế đất nước nhìn chung vẫn còn nhiều khó khăn nhưng cũng đã có sự khởi sắc so với năm 2013. Cùng với sự nỗ lực phấn đấu của Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV trong Công ty, công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Thay mặt Ban lãnh đạo Công ty, tôi xin trình bày báo cáo trước đại hội về kết quả hoạt động SXKD và đầu tư năm 2014, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2015 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2014

1. Kết quả SXKD và thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2014.

Năm 2014, trên cơ sở thực hiện thi công các công trình, dự án chuyển tiếp từ năm 2013, cùng với thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2014, Công ty cổ phần cơ khí lắp máy Lilama tiếp tục triển khai một số dự án chủ yếu như : Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng, xi măng Đồng Lâm, nhiệt điện Mông Dương 1, Mông Dương 2, nhiệt điện Thái Bình, Formosha – Hà Tĩnh, Lọc dầu Nghi Sơn.... Kết thúc năm 2014, Công ty đã hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm, được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, cụ thể như sau:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 tương đối ổn định, có mức tăng trưởng khá so với năm trước: doanh thu đạt 160,8 tỷ đồng bằng 137% so với kế hoạch và bằng 139%

so với năm 2013, các chỉ tiêu về lợi nhuận đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

- Thi công tại các công trình Nhiệt điện Mông Dương 1, Mông Dương 2, nhiệt điện Vũng Áng, xi măng Đồng Lâm, Lọc dầu Nghi Sơn, nhà máy sản xuất vôi Hương Hải, nhà máy chế tạo Phà Rừng... cơ bản đáp ứng được chất lượng và tiến độ. Qua quá trình thi công các dự án có yêu cầu kỹ thuật cao, công ty đã từng bước tạo dựng được uy tín cũng như nâng cao trình độ quản lý, trình độ thi công và chất lượng nguồn nhân lực.

- Công tác đấu thầu chào giá có nhiều chuyển biến tích cực hơn, đã tiếp cận thêm nhiều đầu mối công việc và đối tác mới.

- Nguồn vốn phục vụ sản xuất đáp ứng tương đối kịp thời. Công tác thu hồi vốn có nhiều kết quả tốt, tổng nợ phải thu khách hàng giảm. Chi nộp ngân sách, nộp BHXH đều tăng so với năm 2013.

- Công tác chăm lo đời sống cho người lao động được quan tâm. Đảm bảo đủ việc làm và thu nhập, chi trả lương kịp thời cho người lao động. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn tài sản được duy trì tốt.

Bên cạnh những kết quả đạt được trong năm 2014, ban lãnh đạo Công ty cũng nhận thấy trong hoạt động SXKD vẫn còn những tồn tại, hạn chế. Cụ thể:

- Biên động nhân lực còn lớn, nhân lực tuyển dụng đầu vào chất lượng còn hạn chế, kế hoạch sử dụng tại các đơn vị chưa chủ động gây nhiều khó khăn cho công tác quản lý, điều động.

- Trình độ chuyên môn của một bộ phận cán bộ kỹ thuật còn yếu, chưa chủ động trong việc học tập, rèn luyện để đáp ứng tốt cho công việc. Chất lượng, kỹ năng nghề, tính chuyên nghiệp và hiệu quả sản xuất của một bộ phận CNKT chưa cao. Năng suất lao động có cải thiện nhưng vẫn ở mức thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Công tác tiếp thị, chào thầu chào giá, tìm kiếm việc làm có cải thiện nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

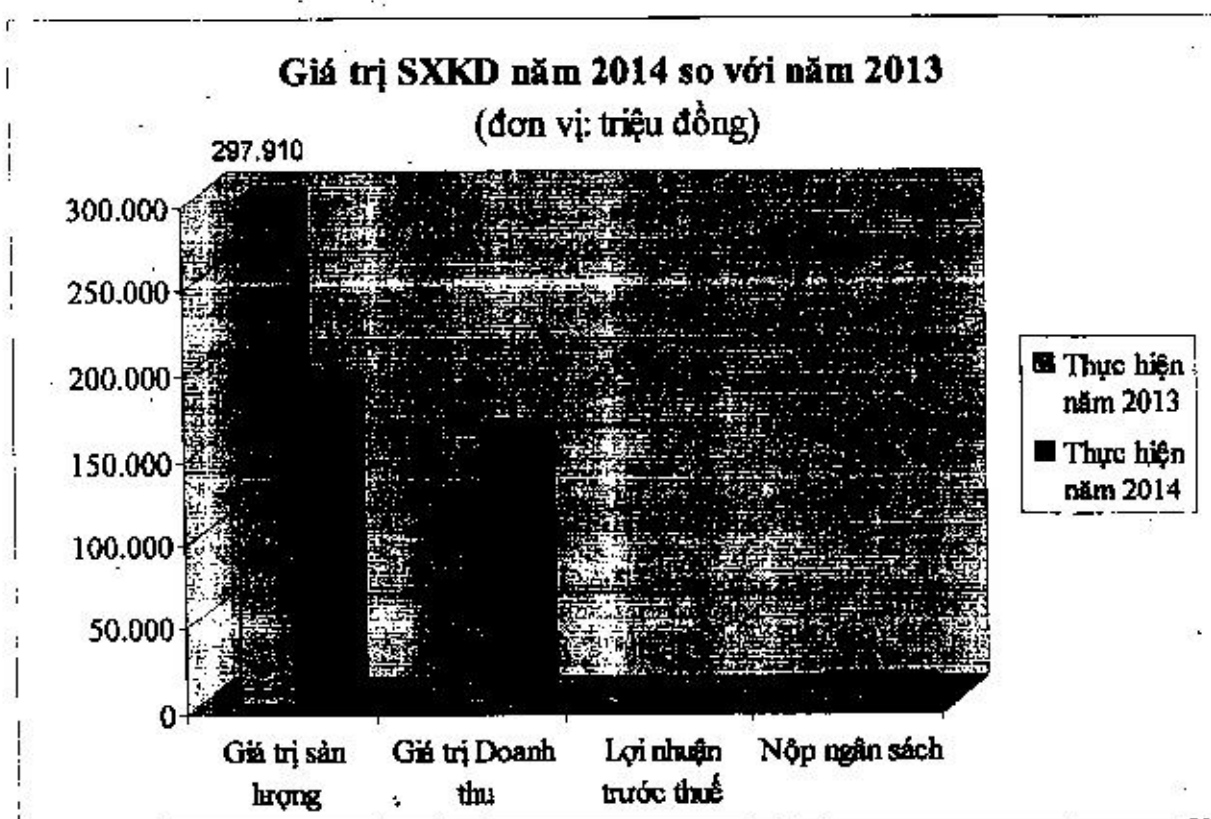
- Việc quyết toán nội bộ và thanh quyết toán các công trình, dự án cũ còn chậm và gặp nhiều khó khăn. Dư nợ tín dụng vẫn ở mức cao so với mục tiêu đề ra.

- Công tác bảo đảm an toàn lao động chưa triệt để.

Một số chỉ tiêu chính về SXKD đạt được trong năm 2014.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Thực hiện/kế hoạch (%)
1	Giá trị Sản lượng	Tr.đồng	135.000	188.571	139,7%
2	Giá trị doanh thu	Tr.đồng	117.238	160.685	137,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	1.875	2.604	138,9%
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	6.500	9.182	141,3%
5	LNTT/Vốn điều lệ	%	5,74	7,98	139,0%
6	LNTT/Doanh thu	%	1,59	1,62	101,9%
7	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	5.560	5.750	103,4%
8	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	2.720	1.140	41,9%
9	Trả cổ tức (dự kiến)	%	4	4	100%

(Bảng chi tiết giá trị SXKD năm 2014 phụ biểu 01 kèm theo).



2. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư năm 2014.

Năm 2014, việc đầu tư các trang thiết bị phục vụ thi công từng bước phát huy hiệu quả, thay thế thiết bị thi công lạc hậu, giảm một phần thiết bị đi thuê, chủ động cho SXKD, giúp công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ thi công các công trình, góp phần nâng cao khả năng

cạnh tranh trong đấu thầu. Giá trị thực hiện đầu tư trong năm 2014 đạt 1,1 tỷ đồng, đạt 42% so với kế hoạch. Tuy nhiên Công ty vẫn cần tăng cường các biện pháp quản lý chặt chẽ thiết bị, nâng cao hiệu quả sử dụng phương tiện máy móc để giảm chi phí sản xuất.

Danh mục thiết bị máy móc thực hiện năm 2014

TT	Tên phương tiện, thiết bị	Số lượng (chiếc)	Giá trị (đồng)
1	Trạm biến áp 22/0,4KV công suất 400KVA	1	329.250.000
2	Xe ô tô bán tải 750 kg	1	788.990.000
3	Máy cắt Plasma	1	22.000.000
	Tổng giá trị đầu tư		1.140.240.000

3. Về thực hiện nhiệm vụ công tác khác:

*** Công tác tổ chức sản xuất, thực hiện chế độ chính sách.**

- *Công tác nhân sự:*

Tổng số lao động tính đến ngày 31-12-2014 là 546 người.

- *Công tác đào tạo:* Từ đầu năm 2014 Công ty đã tổ chức 3 lớp đào tạo nghề hàn cho 60 công nhân. Hiện nay, tổng số công nhân hàn đã qua đào tạo có chứng chỉ từ 2G – 6G là 89 người.

- *Công tác thực hiện chế độ chính sách lao động:* Đã thực hiện đầy đủ các quy định của Pháp luật lao động về Hợp đồng lao động, các chế độ chính sách lao động cho toàn thể CBCNV. Chế độ BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ khác đều được Công ty thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- *Công tác chăm lo đời sống người lao động:* Công ty đã quan tâm, chăm lo cải thiện một phần điều kiện sinh hoạt, làm việc của CBCNV lao động trên các công trường, đồng viên kịp thời CBCNV khắc phục khó khăn, nâng cao năng suất lao động, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

*** Công tác kinh tế - kỹ thuật**

- Duy trì, thực hiện nghiêm túc công tác lập hồ sơ thi công của tất cả các công trình trước khi triển khai thi công đảm bảo tiến độ và biện pháp an toàn lao động theo quy định.

- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế đều đảm bảo đúng phân cấp quản lý hợp đồng theo quy định hiện hành của Công ty.

*** Công tác quản lý tài chính, tín dụng và kế toán**

- Đã quản lý và cân đối vốn hợp lý phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư, quan hệ tín

dụng thực hiện đúng theo hợp đồng, bảo đảm uy tín trong quan hệ tín dụng.

- Quản lý chặt chẽ đúng thủ tục cấp phát vốn phục vụ SXKD.

*** Công tác quản lý và sử dụng xe, máy, phương tiện, dụng cụ**

Thực hiện kiểm soát chặt chẽ các phương tiện thiết bị xe, máy thi công, có kế hoạch điều động phương tiện thiết bị thi công giữa các công trình một cách hợp lý góp phần tiết kiệm chi phí, chủ động trong sản xuất; Bên cạnh đó cũng có kế hoạch đầu tư, thuê ngoài phương tiện thiết bị khi cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu thi công.

Công tác bảo dưỡng, sửa chữa và đại tu nâng cấp các loại xe, máy, phương tiện, dụng cụ thi công cũng được chú trọng quan tâm nhằm đảm bảo có đủ phương tiện xe máy phục vụ thi công trên các công trình và phát huy hiệu quả các phương tiện sẵn có.

*** Công tác cung ứng vật tư – thiết bị**

Trong năm 2014 Công ty luôn thực hiện tốt công tác cung ứng vật tư – thiết bị cho các đội công trình; đảm bảo đồng bộ, chính xác, đáp ứng kịp thời tiến độ thi công.

Chủ động tìm kiếm và mở rộng thị trường của các nhà cung cấp đảm bảo giá cả hợp lí nhất.

PHẦN THỨ HAI
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015

I. KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2015

1. Kế hoạch SXKD năm 2015

Năm 2015 là năm kết thúc thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư 5 năm giai đoạn 2011 – 2015, đồng thời cũng nằm trong chiến lược đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty cổ phần cơ khí lắp máy Lilama giai đoạn 2014 – 2015, định hướng đến năm 2020.

Chính vì thế, năm 2015 Công ty tiếp tục triển khai các dự án, công trình chuyển tiếp từ năm 2014 sang và một số công trình mới như : Lọc hóa dầu Nghi Sơn, nhà máy sản xuất vôi hóa Hương Hải Quảng Ninh, công trình Formosha Hà Tĩnh, nhiệt điện Thái Bình 2....

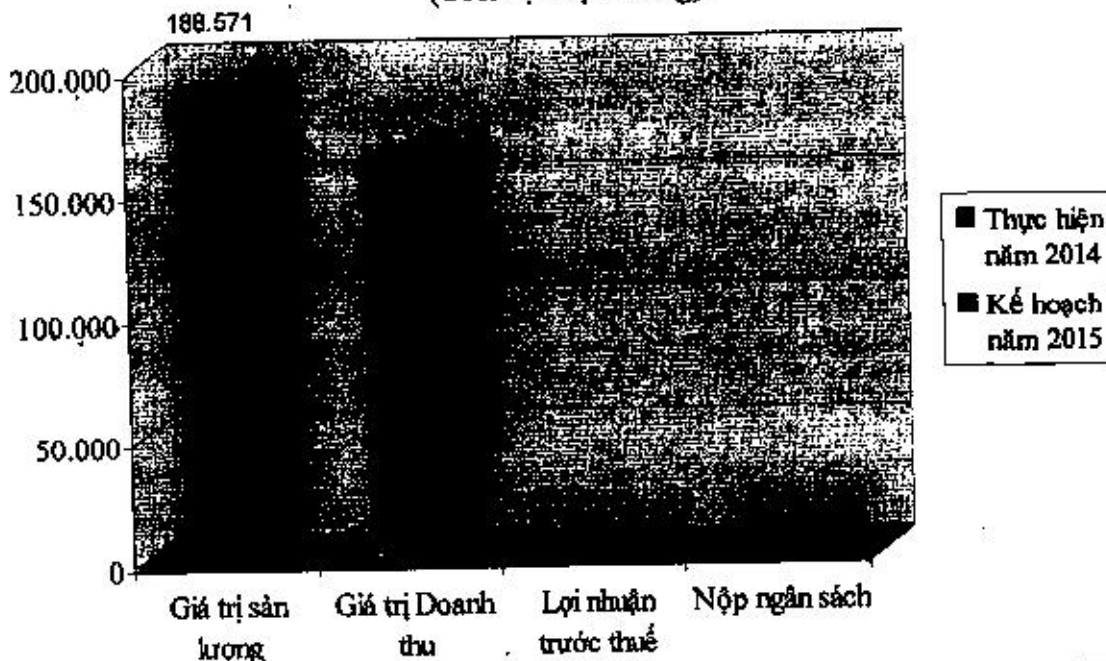
Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2015:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Tỷ lệ 2015/ 2014
1	Giá trị Sản lượng	Tr.đồng	188.571	190.790	101,2%
2	Giá trị doanh thu	Tr.đồng	160.685	163.370	101,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.604	2.950	113,3%
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	9.182	8.000	87,1%
5	LNTT/Vốn điều lệ	%	7,98	9,04	113,3%
6	LNTT/Doanh thu	%	1,62	1,81	111,7%
7	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	5.750	5.780	100,5%
8	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	1.140	3.800	333,3%
9	Trả cổ tức	%	4	5	125,0%

(Bảng chi tiết kế hoạch SXKD năm 2015 phụ biểu 02 kèm theo)

Năm 2015 là năm có nhiều điều kiện thuận lợi để Công ty đẩy mạnh sản xuất, mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả hoạt động. Để làm được điều đó, đòi hỏi quyết tâm, nỗ lực của Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV. Tập trung nâng cao năng suất lao động, khắc phục những tồn tại để thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD năm 2015.

Kế hoạch SXKD năm 2015 so với thực hiện năm 2014
(đơn vị: triệu đồng)



2. Kế hoạch thực hiện các dự án đầu tư năm 2015.

Tiếp tục thực hiện có trọng tâm, trọng điểm đối với những dự án và hạng mục có hiệu quả cao và thiết thực trong phạm vi nguồn vốn tự có, hạn chế nguồn vốn vay để phục vụ hoạt động đầu tư, đặc biệt là các dự án dài hạn, nâng cao một phần năng lực thiết bị thi công. Các dự án đầu tư trong năm 2015 của Công ty tập trung vào hai dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị phục vụ thi công giai đoạn 2012-2016 và giai đoạn 2014-2017 với giá trị 3,8 tỷ đồng.

II. NHỮNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỂ ĐẢM BẢO HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015

Để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 đạt kết quả cao, Công ty cần có một số giải pháp chính sau:

- Đặt mục tiêu và quyết tâm thực hiện kế hoạch doanh thu đạt từ 163,4 tỷ đồng; hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế tài chính khác trong Kế hoạch SXKD năm 2015.
- Bảo đảm việc làm, tuyển dụng và đào tạo bổ sung để nâng cao chất lượng nhân lực đáp ứng sản xuất. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất để cải thiện điều kiện ăn ở sinh hoạt của CBCNV tại các đơn vị sản xuất.
- Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác chào thầu, chào giá, tìm kiếm việc làm, nâng cao tỷ trọng hợp đồng gia công chế tạo, với mục tiêu bổ sung thêm các hợp đồng thi

công mới cho năm 2015 và 2016. Mở rộng thêm thị trường công việc ngoài các công trình, dự án của Tổng công ty lắp máy Việt Nam.

- Sắp xếp về tổ chức và nhân sự hợp lý tại các phòng ban, đơn vị theo hướng tinh gọn, sử dụng nhân lực hiệu quả, nâng cao năng lực quản lý, kiểm soát thời gian và chi phí nhằm tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả kinh doanh và thu nhập cho người lao động. Nâng cao chất lượng sản phẩm, từng bước nâng cao uy tín, thương hiệu công ty.

- Tiếp tục duy trì công tác thu hồi vốn, giảm dư nợ vay tín dụng. Thực hiện nghiêm thu, thanh quyết toán kịp thời các công việc hoàn thành, thực hiện quyết liệt, dứt điểm việc quyết toán các công trình, dự án cũ và quyết toán nội bộ.

- Tiếp tục ưu tiên đóng BHXH, BHYT và các khoản nộp ngân sách Nhà nước. Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn lao động. Duy trì công tác bảo đảm an ninh, an toàn tài sản và vệ sinh môi trường.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2014 và phương hướng nhiệm vụ năm 2015 của Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy LILAMA, đề nghị Quý cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Triều



TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẬP MÁY LILAMA
 Địa chỉ : 72E - Đường Hoàng Diệu - TP Ninh Bình - Tỉnh Ninh Bình
 Tel: 0303 871 125 FAX: 0303 873 074



EMC

Biểu số : 01

BẢNG CHI TIẾT GIÁ TRỊ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

TT	Nội dung công việc	Doanh thu		Giá trị sản lượng		Ghi chú
		Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	
1	Công trình xi măng Tam Điệp	7.564.856.636	9.865.895.179	8.699.585.131	12.345.779.455	
2	Công trình Nhiệt điện Vũng Áng	10.685.596.629	11.069.064.438	12.304.464.518	14.844.136.104	
3	Công trình xi măng Bút Sơn	500.000.000	-	575.000.000	-	
4	Công trình thủy điện Hòa Na	1.000.000.000	-	1.151.001.000	-	
5	Nhà máy đường Lam Sơn	1.860.000.000	2.437.706.559	2.139.000.000	3.802.562.453	
6	Nhà máy xi măng Đồng Lâm	14.021.669.257	7.845.903.458	16.184.190.251	10.300.355.756	
7	Nhiệt điện Mông Dương 2	9.022.299.188	10.844.840.815	10.375.644.066	14.331.093.780	
8	Nhiệt điện Mông Dương 1	57.064.894.475	65.748.633.940	65.624.628.646	70.054.674.243	
9	Công trình Thái Bình - Ammonium Nitrate	-	272.700.000	-	513.605.000	
10	Sửa chữa Nghi Sơn	-	97.920.900	-	1.125.060.755	
11	Nhà máy sản xuất vôi hóa Hương Hải Quảng Ninh	6.518.683.815	13.823.034.923	7.496.486.387	15.896.490.161	
12	Nhiệt điện Thái Bình 2 - Xây dựng văn phòng	4.000.000.000	10.721.181.760	4.600.000.000	13.329.359.024	
13	Lọc dầu Nghi Sơn - Phụ trợ Phá rừng	5.000.000.000	25.287.977.053	5.850.000.000	27.881.196.611	
	Tổng 1	117.238.000.000	158.014.859.025	135.000.000.000	184.424.313.342	
14	Nhiệt điện Thái Bình 2	-	-	-	-	
15	Lọc dầu Nghi Sơn	-	-	-	-	
16	Formosa Hà Tĩnh	-	2.218.554.774	-	3.058.520.746	
17	Nippon Nghi Sơn	-	978.313.700	-	1.088.648.370	
18	Công trình Nhà máy xi măng Sông Gianh	-	(526.271.092)	-	-	
	Tổng 2	-	2.670.597.382	-	4.147.169.116	
	Tổng 1 + 2	117.238.000.000	160.685.456.407	135.000.000.000	188.571.482.458	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẬP MÁY LILAMA
 LILAMA
 TP. NINH BÌNH - HN
 Ngày 3 tháng 3 năm 2015
TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Kiều



EMC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
 Địa chỉ : 72E - Đường Hoàng Diệu - TP Ninh Bình - Tỉnh Ninh Bình
 Tel: 0303 871 125 FAX: 0303 873 074



Biểu số : 02

BẢNG CHI TIẾT KẾ HOẠCH GIÁ TRỊ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

TT	Nội dung công việc	Doanh thu	Giá trị sản lượng	Ghi chú
1	Sửa chữa thiết bị nhà máy xi măng Tam Điệp	6.000.000.000	6.544.000.000	
2	Sửa chữa thiết bị nhà máy xi măng Bút Sơn	1.000.000.000	1.174.000.000	
3	Công trình nhiệt điện Vũng Áng	8.185.596.629	9.209.890.442	
4	Nhà máy xi măng Đồng Lâm	4.350.857.272	5.007.906.437	
5	Nhiệt điện Mông Dương 2	1.744.164.211	2.047.648.784	
6	Nhiệt điện Mông Dương 1	300.000.000	350.200.000	
7	Nhà máy sản xuất vôi hương hải Quảng Ninh	23.023.038.328	26.029.046.997	
8	Nhiệt điện Thái Bình 2 - Phụ trợ	2.733.502.124	3.209.131.494	
9	Nhiệt điện Thái Bình 2 - Lắp đặt thiết bị	10.000.000.000	11.240.524.135	
10	Lọc dầu Nghi Sơn - Phụ trợ Phà rừng	16.799.613.227	19.722.745.928	
11	Formosha Hà Tĩnh	3.095.768.853	3.634.432.633	
12	Lọc dầu Nghi Sơn	75.000.000.000	79.505.413.000	
13	Các công trình khác	11.134.216.054	23.115.833.144	
	Tổng	163.366.756.698	190.790.772.995	

Ninh Bình ngày 31 tháng 3 năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Triều



Số: 02/ĐHĐCĐ-2015

Ninh Bình, ngày 11 tháng 04 năm 2015

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty Cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama. Hội đồng quản trị xin báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của Công ty và công tác của HĐQT năm 2014; kế hoạch và các định hướng của HĐQT năm 2015 trước Đại hội đồng cổ đông, như sau:

1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2014

a) Về sản xuất kinh doanh:

Năm 2014 tiếp tục là một năm còn nhiều khó khăn đối với nền kinh tế nước nhà. Trong bối cảnh đó, Ban lãnh đạo Công ty đã có nhiều nỗ lực trong chỉ đạo điều hành với mục tiêu ổn định tài chính, mở rộng thị trường, nhằm thực hiện tốt nhất kế hoạch SXKD đã được ĐHCĐ phê duyệt. Cùng với tinh thần đoàn kết và sự cố gắng của toàn thể CBCNV, hoạt động SXKD của Công ty đã đạt được nhiều kết quả khả quan. Cụ thể:

+ SXKD đạt mức tăng trưởng khá, việc làm thu nhập của người lao động được đảm bảo, doanh thu, lợi nhuận và các chỉ tiêu chính khác trong kế hoạch SXKD đều hoàn thành vượt kế hoạch đề ra.

+ Tổng doanh thu năm 2014 đạt 160,6 tỷ đồng, tăng 137% so với kế hoạch và tăng 139% so với năm 2013; Lợi nhuận trước thuế 2,6 tỷ đồng; Tổng tài sản tính đến thời điểm 31/12/2014 đạt trên 172 tỷ đồng.

+ Sản xuất thi công tại các công trình/dự án đáp ứng tốt yêu cầu về tiến độ và chất lượng, năng lực tổ chức sản xuất được cải thiện đáng kể...

Tuy nhiên, trong hoạt động kinh doanh, chi phí sản xuất còn cao, thị trường còn hạn chế, năng suất lao động mặc dù đã có cải thiện nhưng nhìn chung vẫn còn ở mức thấp.

b) Về tài chính:

Công tác tài chính được thực hiện theo đúng quy chế quản lý tài chính, việc hạch toán kế toán đúng chuẩn mục kế toán hiện hành. Chế độ lập và báo cáo tài chính, công bố thông tin được thực hiện kịp thời, đúng quy định.

Tuy nhiên tình hình tài chính vẫn còn nhiều khó khăn, hiệu quả sử dụng vốn còn thấp; dư nợ tín dụng và chi phí lãi vay còn ở mức cao; nợ phải trả, phải thu đều

lớn so với doanh thu. Nhiều khoản nợ quá hạn chưa thu hồi được làm giảm khả năng thanh toán ngắn hạn, tăng trích lập dự phòng... làm giảm hiệu quả hoạt động của đơn vị.

c) Về công tác đầu tư:

Trong năm, Công ty đã tiến hành đầu tư nâng cao một phần năng lực thiết bị đáp ứng cho sản xuất thì công, các trang thiết bị được đầu tư là thiết thực và phát huy hiệu quả. Thủ tục đầu tư thực hiện đúng quy chế nội bộ của Công ty và các quy định của pháp luật. Tuy nhiên, kinh phí cho đầu tư phát triển còn hạn chế, việc thu xếp vốn cho đầu tư còn gặp nhiều khó khăn.

d) Về lao động và việc làm:

Đã đảm bảo tốt vấn đề việc làm cho người lao động, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch thu nhập bình quân. Các quy định liên quan đến chế độ BHXH, BHYT, BHTN, nghỉ phép, nghỉ lễ... cho người lao động được công ty thực hiện đầy đủ.

Mặc dù vậy, chất lượng lao động/năng suất lao động vẫn còn thấp so với yêu cầu, tỷ lệ gián tiếp/trực tiếp vẫn ở mức cao, lực lượng công nhân có tay nghề cao còn thiếu.

2. Hoạt động, thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và thành viên HĐQT

a) Hoạt động của HĐQT năm 2014:

- HĐQT xây dựng và trình ĐHCĐ thông qua Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty theo chủ trương, định hướng của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai đồng bộ Đề án tái cấu trúc giai đoạn 2014 – 2015.

- Tiếp tục tập trung thực hiện chức năng quản trị và giám sát các mặt hoạt động của Công ty. Tổ chức các phiên họp thường kỳ để tổng kết đánh giá kết quả và xây dựng kế hoạch SXKD cho từng quý, ban hành nghị quyết, đưa ra những định hướng và các giải pháp để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD.

- Phân công từng thành viên theo dõi các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Các thành viên HĐQT theo nhiệm vụ được phân công đã thực hiện chức năng giám sát thường xuyên, kịp thời có ý kiến với ban điều hành trong các vấn đề thuộc lĩnh vực mình phụ trách và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại các kỳ họp HĐQT.

- Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên tham gia các phiên họp của Ban giám đốc điều hành, trực tiếp làm việc với các đơn vị sản xuất để nắm bắt tình hình và chỉ đạo giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

b) Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2014:

Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 09/NQ-ĐHCĐ-2014 phiên họp thường niên 2014 ngày 25/04/2014, cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách và Tổng giám đốc: Hưởng lương theo Quy chế trả lương, phù hợp kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2014, các lợi ích khác được hưởng theo quy định của công ty.

- Các thành viên HĐQT, BKS, Thư ký làm việc kiêm nhiệm được hưởng thù lao, như sau:

- + Thành viên HĐQT và Trưởng BKS: 1.500.000 đồng/người/tháng.
- + Thành viên BKS và Thư ký HĐQT: 1.200.000 đồng/người/tháng.
- Cụ thể thực hiện năm 2014 như sau :

* Thủ lao Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký trong năm 2014

				Đơn vị tính: đồng
TT	Họ và tên	Chức danh	Thủ lao	Tiền lương
1	Lê Hữu Điều	Chủ tịch Hội đồng quản trị	-	267,940,000
2	Phùng Quang Minh	Thành viên Hội đồng quản trị	18,000,000	165,892,000
3	Trần Văn Hùng	Thành viên Hội đồng quản trị	18,000,000	167,366,985
4	Bùi Sĩ Chiến	Thành viên Hội đồng quản trị	18,000,000	173,725,000
5	Nguyễn Văn Triều	Thành viên Hội đồng quản trị	18,000,000	231,425,000
6	Phạm Mạnh Đức	Trưởng Ban kiểm soát	18,000,000	-
7	Nguyễn Tất Linh	Thành viên Ban kiểm soát	14,400,000	99,130,000
8	Trần Thị Minh Phượng	Thành viên Ban kiểm soát	14,400,000	48,711,000
9	Văn Việt Hưng	Thư ký	14,400,000	63,572,500
Tổng cộng			133,200,000	1,217,762,485

- Chi phí và lợi ích khác: Không.

3. Tổng kết cuộc họp và các quyết định của HĐQT

a) Các cuộc họp của HĐQT:

Năm 2014, Hội đồng quản trị tổ chức 07 cuộc họp, trong đó gồm 04 phiên định kỳ và 03 phiên bất thường và ban hành 13 nghị quyết, để thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền. Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ tất cả các phiên họp trong năm.

b) Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	39/NQ-HĐQT-2014	07/03/2014	Thông qua: Báo cáo tài chính năm 2013, Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2013; Kế hoạch thanh toán cổ tức 2012 và Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014; Kế hoạch và ước thực hiện một số chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh Quý 1/2014; Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty giai đoạn 2014 – 2015, định hướng đến năm 2020.
2	39a/NQ-HĐQT-2014	07/03/2014	Bãi bỏ chức danh Phó chủ tịch HĐQT trong cơ cấu tổ chức HĐQT Công ty.
3	40/NQ-HĐQT-2014	17/06/2014	Thông qua: Kết quả SXKD quý 1/2014 và Kế hoạch SXKD quý 2/2014 và ước thực hiện một số chỉ tiêu về SXKD 6 tháng đầu năm 2014.
4	99/HĐQT-EMC	17/06/2014	Thông qua kế hoạch tài chính 2014.
5	41/NQ-	06/09/2014	Thông qua Báo cáo tài chính soát xét và kết quả SXKD 6

	HDQT-2014		tháng đầu năm 2014; Thông qua Kế hoạch và ước thực hiện một số chỉ tiêu SXKD quý 3/2014; Thông qua Kế hoạch SXKD quý 4/2014 và dự kiến thực hiện một số chỉ tiêu SXKD cả năm 2014; Thông qua một số nhiệm vụ công tác trọng tâm cần tập trung thực hiện trong thời gian còn lại của năm 2014.
6	42/NQ- HDQT-2014	31/10/2014	Bổ nhiệm lại Ông Nguyễn Thanh Quang làm Phó tổng giám đốc Công ty.
7	43/NQ- HDQT-2014	31/10/2014	Bổ nhiệm lại Ông Phùng Quang Minh làm Kế toán trưởng Công ty.
8	44/NQ- HDQT-2014	25/11/2014	Nâng bậc lương cho ông Lê Hữu Điều, chủ tịch HDQT Công ty.
9	45/NQ- HDQT-2014	25/11/2014	Nâng bậc lương cho ông Nguyễn Văn Triều, Tổng giám đốc Công ty.
10	46/NQ- HDQT-2014	25/11/2014	Nâng bậc lương cho ông Nguyễn Thanh Quang, Phó Tổng giám đốc Công ty.
11	47/NQ- HDQT-2014	25/11/2014	Nâng bậc lương cho ông Phùng Quang Minh, Kế toán trưởng Công ty.
12	48/NQ- HDQT-2014	27/11/2014	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Tiền Phong và HDQT ủy quyền cho Tổng giám đốc là người đại diện giao dịch.
13	49/NQ- HDQT-2014	02/12/2014	Thông qua ước thực hiện một số chỉ tiêu SXKD năm 2014; Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2015 và một số giải pháp thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2015.

4. Kết quả giám sát của HDQT đối với Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý cấp cao khác

Năm 2014, Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc điều hành và thống nhất đánh giá:

- Trong điều hành, Ban Tổng giám đốc (TGD) đã tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; đã duy trì thường xuyên chế độ thông tin và báo cáo với HDQT về kết quả và tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác.

- Ban TGD đã phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên và có nhiều nỗ lực trong điều hành, bám sát kế hoạch SXKD hàng quý của HDQT để tập trung thực hiện, kịp thời nắm bắt và chỉ đạo sát sao mọi mặt công tác, góp phần hoàn thành nhiệm vụ thi công tại các công trình, dự án.

- Ban TGD đã tăng cường chỉ đạo và thực hiện quyết liệt công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình, tình hình thu hồi vốn đạt được một số kết quả nhất định. Ban TGD cũng đã có nhiều cố gắng trong công tác tiếp cận khách hàng và đấu thầu, chào giá.

- Nhìn chung, trong bối cảnh tình hình kinh tế năm 2014 vẫn còn nhiều khó khăn, những cố gắng của Ban TGD là tích cực, giúp Công ty có bước tăng trưởng khá, làm tiền đề để xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch SXKD 2015 và các năm tiếp theo.

- HĐQT yêu cầu, Ban TGD, cán bộ quản lý cấp cao khác theo chức năng nhiệm vụ được giao, cần tiếp tục khắc phục những tồn tại hạn chế, chi đạo quyết liệt hơn nữa việc thực hiện kế hoạch doanh thu, thu hồi công nợ, đẩy nhanh việc thanh quyết toán các công trình, đặc biệt là các công trình đã hoàn thành thi công, thực hiện các giải pháp cụ thể để tiếp tục nâng cao năng suất lao động, tiết giảm chi phí đến mức hợp lý... nâng cao hiệu quả kinh doanh và lợi nhuận.

5. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

a) Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2015:

Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tình hình Kinh tế - Xã hội và tình hình hoạt động của Công ty, HĐQT xây dựng kế hoạch SXKD 2015 trình ĐHĐCĐ với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Sản lượng : 190,790 tỷ đồng
- Doanh thu : 163,370 tỷ đồng
- Lợi nhuận : 2,950 tỷ đồng
- Nộp ngân sách : 8,0 tỷ đồng
- Đầu tư xây dựng cơ bản : 3,8 tỷ đồng
- Cổ tức dự kiến : 5%

b) Một số chủ trương và giải pháp thực hiện:

(1) Tiếp tục chi đạo triển khai đồng bộ Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Đại hội thường niên 2014 trên các lĩnh vực, bao gồm:

- + Hoàn thiện mô hình tổ chức, quy trình quản lý để hoạt động;
- + Đầu tư phát triển chuyên sâu một số lĩnh vực kinh doanh mà Công ty có thế mạnh và thị trường tiềm năng nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường;
- + Tăng quy mô về vốn và tài sản; đầu tư phát triển nguồn nhân lực; từng bước tăng doanh thu và lợi nhuận.

(2) Tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả công tác quản trị trong các lĩnh vực chính, cụ thể:

- + Xây dựng kế hoạch kinh doanh và ngân sách hàng năm phù hợp;
- + Xây dựng và thực hiện đầu tư và hợp tác đầu tư thận trọng;
- + Duy trì các phiên họp định kỳ để đánh giá kết quả hoạt động, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban điều hành;
- + Thường xuyên giám sát việc tuân thủ Luật pháp và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

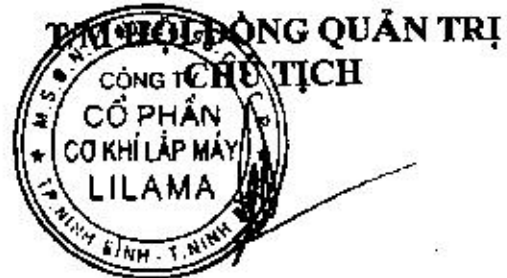
(3) Chi đạo và phối hợp cùng Ban giám đốc đẩy mạnh công tác tiếp thị, chào thầu, chào giá, mở rộng thị trường.

(4) Chi đạo và phối hợp cùng Ban giám đốc tiếp tục đổi mới phương thức quản lý và tổ chức sản xuất, nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh,

(5) Thực hiện tốt chế độ báo cáo, công bố thông tin và công tác quan hệ cổ đông.

Được sự tin tưởng và giao phó trách nhiệm của quý vị cổ đông, HĐQT, Ban điều hành và toàn thể CBCNV khẳng định sẽ nỗ lực hết mình để thực hiện tốt các mục tiêu chiến lược và Nghị quyết của ĐHĐCĐ trong thời gian tới, đưa Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama tiếp tục phát triển mạnh và bền vững trong những năm tiếp theo.

Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe, thịnh vượng và thành công!



Lê Hữu Điều



Số: 03/ĐHĐCĐ-2015

Ninh Bình, ngày 4 tháng 4 năm 2015

TỜ TRÌNH
THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2014
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Cơ khí lắp máy Lilama.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA). Báo cáo tài chính năm 2014 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải toàn văn trên Website của Công ty (www.lilamaemc.com.vn), bao gồm:

- (1) Báo cáo của kiểm toán viên;
- (2) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014;
- (3) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014;
- (4) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- (5) Thuyết minh Báo cáo tài chính;
- (6) Phụ lục 01 + 02.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính 2014, như sau:

I - BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

DVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	158.269.884.377	161.632.723.656
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	11.702.743.691	7.369.091.778
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	515.000.000	127.000.000
3	Các khoản phải thu	95.481.368.209	81.255.544.215
4	Hàng tồn kho	44.905.468.421	68.337.622.236

5	Tài sản ngắn hạn khác	5.665.304.056	4.543.465.427
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	14.418.525.929	19.402.263.982
I	Tài sản cố định	9.416.396.516	11.828.648.596
1	Tài sản cố định hữu hình	9.416.396.516	11.809.515.863
+	<i>Nguyên giá</i>	49.598.261.070	49.795.044.754
+	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	(40.181.864.554)	(37.985.528.891)
2	Tài sản cố định thuê tài chính		-
+	<i>Nguyên giá</i>		-
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>		-
3	Tài sản cố định vô hình		-
+	<i>Nguyên giá</i>		-
+	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>		-
4	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		19.132.733
II	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		-
III	Tài sản dài hạn khác	5.002.129.413	7.573.615.386
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	172.688.410.306	181.034.987.638
A	NỢ PHẢI TRẢ	126.978.468.935	136.229.861.124
I	Nợ ngắn hạn	125.883.141.971	124.610.370.267
II	Nợ dài hạn	1.095.326.964	11.619.490.857
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	45.709.941.371	44.805.126.514
I	Vốn chủ sở hữu	45.709.941.371	44.805.126.514
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	32.651.550.000	32.651.550.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	3.102.723.500	3.102.723.500
3	Vốn khác của chủ sở hữu	637.913.643	571.766.242
4	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-
5	Quỹ đầu tư phát triển	5.602.116.171	5.535.968.770
6	Quỹ dự phòng tài chính	503.857.190	503.857.190

7	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		-
8	Lợi nhuận chưa phân phối	3.211.780.867	2.439.260.812
II	Nguồn kinh phí và các quỹ khác	-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	172.688.410.306	181.034.987.638

II - BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

DVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	160.685.438.407	115.581.762.465	139,0%
2	Các khoản giảm trừ		-	-
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	160.685.438.407	115.581.762.465	139,0%
4	Giá vốn hàng bán	145.618.279.710	99.452.400.627	146,4%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	15.067.158.697	16.129.361.838	93,4%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	60.196.439	168.910.370	35,6%
7	Chi phí tài chính	5.720.166.779	5.581.134.269	102,5%
8	Chi phí bán hàng		-	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.312.240.904	9.332.548.547	99,8%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	94.947.453	1.384.589.392	
11	Thu nhập khác	2.743.052.900	400.846.862	
12	Chi phí khác	233.509.032	21.505.560	
13	Lợi nhuận khác	2.509.543.868	379.341.302	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.604.491.321	1.763.930.694	147,6%
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	536.415.210	440.982.674	

16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.068.076.111	1.322.948.020	156,3%
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	633	405	156,3%
19	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	4	3	133,3%

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến thông qua.

Trân trọng!



Lê Hữu Điều



EMC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CP CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
LILAMA ERECTION MECHANICAL JSC
 Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, Ninh Bình
 Tel: (84) 0303.871125 – Fax: (84) 0303.873.074
 Website: www.lilamaemc.com.vn



Số: 04/ĐHĐCĐ-2015

Ninh Bình, ngày 31 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2014
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Cơ khí lắp máy Lilama.

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2014 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc phân phối lợi nhuận của năm 2014, như sau:

Đơn vị tính: VN đồng

TT	Nội dung	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	2.604.491.321
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	536.415.210
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2014 (3 = 1-2)	2.068.076.111
4	Lợi nhuận các năm trước chuyển sang	1.143704.756
5	Các khoản làm giảm lợi nhuận	0
6	Lợi nhuận còn lại (6= 3+4-5)	3.211.780.867
7	Phương án phân phối lợi nhuận như sau:	2.751.363.390
7.1	Trích Quỹ Dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 5% LN còn lại	160.589.043
7.2	Trích Quỹ Đầu tư phát triển: 30% LN còn lại	963.534.260
7.3	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi: 10% LN còn lại	321.178.087
7.4	Chia cổ tức: 4% Vốn điều lệ	1.306.062.000
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang 2015 (8=6-7)	460.417.477

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua để triển khai thực hiện.
 Trân trọng!



Lê Hữu Điều

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA**

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty Cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA).

Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát theo qui định về các hoạt động của Công ty và xin báo cáo tới Đại hội một số các nội dung chủ yếu sau:

- 1- Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2014 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- 2- Kết quả giám sát tình hình tài chính niên độ kế toán năm 2014.
- 3- Báo cáo đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông.
- 4- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; thù lao của Ban kiểm soát năm 2014.
- 5- Kiến nghị của Ban kiểm soát.

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2014.

Một số chỉ tiêu chính về SXKD năm 2014 của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ TH/KH	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tr. Đ	135.000	188.570	139,68%	
2	Doanh thu	Tr. Đ	117.238	160.685	137,06%	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đ	1.875	2.604	138,91%	
4	Tỷ suất LNTT/VĐL	%	5,74	7,98	138,91%	
5	Tỷ suất LNTT/ D.thu	%	1,59	1,62	101,35%	
6	Nộp NSNN	Tr. Đ	6.500	9.182	141,26%	
7	Thu nhập bình quân	Tr. Đ	5,560	5,750	103,42%	
8	Dự kiến trả cổ tức	%	4	Trình ĐH		
9	Đầu tư XD CB	Tr. Đ	2.720	1.140	41,91%	

Trong năm 2014, mặc dù bối cảnh nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, bản thân hoạt động SXKD của công ty còn một số trở ngại như khả năng cạnh tranh trên thị trường ngày

càng gay gắt, quy mô về vốn và tài sản còn nhỏ, các công trình thi công mới đều yêu cầu ngày càng cao hơn về mặt chất lượng, quy chuẩn, năng suất lao động, tình hình thanh quyết toán, thu hồi công nợ các công trình bị kéo dài, song Công ty đã thu được kết quả SXKD rất khả quan, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đều hoàn thành vượt mức kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Việc làm, thu nhập của cán bộ công nhân viên được đảm bảo.

2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2014:

Căn cứ Báo cáo kiểm toán số: 122/BCKT/TC ngày 05/03/2015 được thực hiện bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA), Ban kiểm soát đã thẩm tra và báo cáo tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2014 như sau:

(Đơn vị: VNĐ)

TT	Nội dung	Số liệu 31/12/2014	Số liệu 01/01/2014	Ghi chú
	BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN			
I	Tài sản ngắn hạn	158.269.884.377	161.632.723.656	
1	Tiền và tương đương tiền	11.702.743.691	7.369.091.778	
2	Các khoản đầu tư ngắn hạn	515.000.000	127.000.000	
3	Các khoản phải thu	95.481.368.209	81.255.544.215	
4	Hàng tồn kho	44.905.468.421	68.337.622.236	
5	Tài sản ngắn hạn khác	5.665.304.056	4.543.465.427	
II	Tài sản dài hạn	14.418.525.929	19.402.263.982	
1	Tài sản cố định	9.416.396.516	11.809.515.863	
	<i>Nguyên giá</i>	49.598.261.070	49.795.044.754	
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	(40.181.864.554)	(37.985.528.891)	
2	Chi phí XDCB dở dang	-	19.132.733	
3	Đầu tư tài chính dài hạn	-	-	
4	Tài sản dài hạn khác	5.002.129.413	7.573.615.386	
	CỘNG TÀI SẢN	172.688.410.306	181.034.987.638	
III	Nợ phải trả	126.978.468.935	136.229.861.124	
1	Nợ ngắn hạn	125.883.141.971	124.610.370.267	
	Trong đó: Vay và nợ ngắn hạn	53.798.968.013	50.879.181.980	
2	Nợ dài hạn	1.095.326.964	11.619.490.857	
	Trong đó: Vay và nợ dài hạn	693.771.423	621.000.000	
IV	Vốn chủ sở hữu	45.709.941.371	44.805.126.514	
	Vốn chủ sở hữu	45.709.941.371	44.805.126.514	
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	32.651.550.000	32.651.550.000	
2	Thặng dư vốn cổ phần	3.102.723.500	3.102.723.500	
3	Vốn khác của chủ sở hữu	637.913.643	571.766.242	

4	Quỹ đầu tư phát triển	5.602.116.171	5.535.968.770
5	Quỹ dự phòng tài chính	503.857.190	503.857.190
6	Quỹ khác thuộc Vốn CSH	-	-
7	Lợi nhuận chưa phân phối	3.211.780.867	2.439.260.812
	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
	CỘNG NGUỒN VỐN	172.688.410.306	181.034.987.638
	BẢNG KẾT QUẢ SXKD	Năm 2014	Năm 2013
1	Doanh thu thuần	160.685.438.407	115.581.762.465
2	Giá vốn hàng bán	145.618.279.710	99.452.400.627
3	Lợi nhuận gộp	15.067.158.697	16.129.361.838
4	Doanh thu tài chính	60.196.439	168.910.370
5	Chi phí tài chính	5.720.166.779	5.581.134.269
6	Chi phí QLDN	9.312.240.904	9.332.548.547
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	94.947.453	1.384.589.392
8	Lợi nhuận khác	2.509.543.868	379.341.302
9	Tổng lợi nhuận trước thuế	2.604.491.321	1.763.930.694
10	Thuế TNDN phải nộp	536.415.210	440.982.674
11	Lợi nhuận sau thuế	2.068.076.111	1.322.948.020

Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty CP Cơ khí Lắp máy Lilama đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2014, cũng như Kết quả hoạt động SXKD và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

PHÂN TÍCH MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU:

Cơ cấu tài sản	Năm 2014	Năm 2013
+ Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	91,65%	89,28%
+ Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	8,35%	10,72%
Cơ cấu nguồn vốn		
+ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	73,53%	75,25%
+ Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	26,47%	24,75%
Hệ số khả năng sinh lời		
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	4,52%	2,95%
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	6,33%	4,05%
Hệ số nợ và khả năng thanh toán		
+ Hệ số nợ phải trả/Vốn CSH	2,78 lần	2,45 lần
+ Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	1,36 lần	1,33 lần

3. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ PHỐI HỢP CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HĐQT; TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG:

a) Đối với Hội đồng Quản trị:

- Trong năm tài khóa 2014, HĐQT Công ty đã tập trung thực hiện chức năng quản trị và giám sát các mặt hoạt động của Công ty, tổ chức các cuộc họp thường xuyên, định kỳ để tổng kết đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ban hành Biên bản, Nghị quyết, quyết định kịp thời để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD.

- HĐQT đã xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông năm 2014 thông qua Đề án Tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai đề án Tái cấu trúc giai đoạn 2014-2015.

- HĐQT đã tham gia các cuộc họp của Ban giám đốc điều hành, trực tiếp làm việc với các đơn vị sản xuất để nắm bắt tình hình và chỉ đạo giải quyết khó khăn và vướng mắc phát sinh.

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo, công tác thông tin và công tác quan hệ cổ đông.

Trong năm 2014, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 07 cuộc họp HĐQT, ban hành 13 Nghị quyết nhằm đưa ra những định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp, kịp thời để chỉ đạo hoạt động SXKD.

b) Đối với Tổng giám đốc.

- Đã thực hiện theo đúng chức năng nhiệm vụ và các qui định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ công ty, các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT công ty.

- Chỉ đạo các Phòng, Ban chức năng, đội công trình tổ chức thi công các công trình đáp ứng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Tăng cường chỉ đạo và thực hiện quyết liệt công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình.

- Về công tác đầu tư: Thực hiện công tác đầu tư các phương tiện thiết bị cần thiết phục vụ công tác sản xuất và thi công công trình.

- Điều hành công tác hạch toán kế toán và các hoạt động quản lý khác của công ty theo đúng qui định hiện hành.

c) Quan hệ phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cổ đông với Ban kiểm soát:

- Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tại Công ty theo quy định.

- Ban kiểm soát được mời tham dự các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị, được tham gia phát biểu ý kiến theo đúng chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát.

- Trong năm 2014, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến bằng văn bản của cổ đông về hoạt động SXKD của Công ty.

4. HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ TỔNG KẾT, NGHỊ QUYẾT CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2014.

a) Hoạt động và thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2014:

Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã thực hiện các công tác sau:

- Tổ chức lập kế hoạch công tác năm 2014 của Ban kiểm soát và bám sát kế hoạch công tác đã lập để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ để phân công công tác giữa các thành viên ban kiểm soát, trao đổi, thống nhất các nội dung liên quan đến phạm vi nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

- Xem xét, đánh giá Báo cáo tài chính năm 2013 (đã được kiểm toán) của Công ty và lập Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát-năm 2013 trình Đại hội cổ đông Công ty CP Cơ khí lắp máy Lilama ngày 25/04/2014 thông qua.

- Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp HĐQT tổ chức và thực hiện, các cuộc họp giao ban để nắm bắt thông tin về công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát hoạt động SXKD và đầu tư, quản trị và điều hành của Công ty theo đúng Nghị quyết và Điều lệ.

- Tham gia giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc của Công ty Cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama đã được Đại hội cổ đông Công ty thông qua ngày 25/04/2014.

Việc chi trả thù lao cho Ban kiểm soát năm 2014: Công ty đã thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 25/04/2014. Theo đó:

- Trưởng ban kiểm soát được trả thù lao là 1.500.000đồng/tháng.

- Thành viên Ban kiểm soát được trả thù lao là 1.200.000đồng/tháng.

Tổng thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2014 là: 46.800.000 đồng (chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân). Chi tiết như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao năm 2014 (đồng)
1	Phạm Mạnh Đức	Trưởng BKS	18.000.000
2	Nguyễn Tất Linh	TV BKS	14.400.000
3	Trần Thị Minh Phượng	TV BKS	14.400.000

b) Tổng kết các cuộc họp và Quyết định của Ban kiểm soát trong năm 2014:

Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã thực hiện 03 cuộc họp của Ban kiểm soát.

- Cuộc họp thường kỳ lần 1 năm 2014: thông qua biên bản làm việc của Ban kiểm soát với Công ty đánh giá toàn bộ tình hình thực hiện Nghị quyết đại hội cổ đông năm 2013, công tác hạch toán kế toán và Lập Báo cáo tài chính năm 2013, tình hình đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, thông qua nội dung Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013 trình Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2014, thông qua kế hoạch, chương trình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014.

- Cuộc họp thường kỳ lần 2 năm 2014: Kiểm tra, đánh giá và thông qua báo cáo tài chính bán niên năm 2014 (đã được kiểm toán), thực hiện kế hoạch sản xuất 06 tháng đầu năm 2014 của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2014 và Hội đồng quản trị.

- Cuộc họp thường kỳ lần 3 năm 2014: Phân công nhiệm vụ Ban kiểm soát trong việc xem xét, đánh giá tình hình hoạt động SXKD, đầu tư, điều hành, thực hiện nghị quyết cả năm 2014 của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng Quản trị.

5. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Đối với thi công các công trình: Đề nghị HĐQT, Tổng giám đốc chỉ đạo đơn đốc nghiệm thu, thanh quyết toán và đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn các công trình.

- Công tác theo dõi, thu hồi công nợ: Đề nghị HĐQT, Tổng giám đốc chỉ đạo các phòng ban chức năng liên quan: Rà soát, đối chiếu, phân tích công nợ đầy đủ, lập kế hoạch, khẩn trương thu hồi công nợ nhằm giảm áp lực về vốn hoạt động SXKD, giảm chi phí lãi vay.

- Đối với công tác mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm: đề nghị HĐQT, Tổng Giám đốc đẩy mạnh và tích cực công tác mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm. xây dựng giá thành hợp lý để nâng cao năng lực cạnh tranh, đảm bảo có hiệu quả trong công tác đấu thầu, chào giá.

- Đối với năng suất, chất lượng nguồn nhân lực: tiếp tục đổi mới phương thức quản lý và tổ chức sản xuất thi công, nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Tiếp tục thực hiện tốt chế độ báo cáo, công bố thông tin và quan hệ cổ đông.

- Các Biên bản họp, Nghị quyết, quyết định và hồ sơ văn bản của Công ty cần được cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Ban kiểm soát.

6. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2015 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong năm 2015, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tiến hành công tác kiểm soát định kỳ theo quy định, cụ thể như sau:

- Kiểm tra báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và năm của Công ty.

- Đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra tình hình thực hiện kết hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý và hàng năm.
- Đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc công ty.
- Trong quá trình thực hiện, Ban kiểm soát có thể kiểm tra thêm một số vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát tùy tình hình cụ thể.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát trong năm 2014. Ban kiểm soát xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính chúc quý vị đại biểu, quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

**T/M ban kiểm soát
Trưởng ban**



Phạm Mạnh Đức



Số: 06/ĐHĐCĐ-2015

Ninh Bình, ngày 24 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

(V/v: Chi trả thù lao và tiền lương cho Hội đồng quản trị,
 Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 về việc Chi trả tiền lương cho Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Tổng giám đốc và thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT, như sau:

1. Báo cáo thực hiện chi trả thù lao năm 2014:

Năm 2014 Công ty đã thực hiện việc chi trả tiền lương cho Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Tổng giám đốc và Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014.

Tổng số tiền thù lao thực hiện năm 2014 là: 133.200.000 đồng/năm.

2. Kế hoạch trả lương và thù lao năm 2015:

a) Tổng giám đốc: Hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty, phù hợp kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2015, các lợi ích khác được hưởng theo quy định của Công ty.

b) Chủ tịch HĐQT chuyên trách: Hưởng lương bằng 1,1 lần mức lương của Tổng giám đốc, các lợi ích khác được hưởng theo quy định của Công ty.

c) Các thành viên HĐQT, Trưởng BKS, thành viên BKS, Thư ký HĐQT làm việc kiêm nhiệm được hưởng thù lao, như sau:

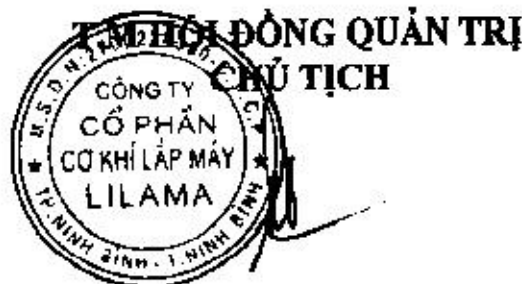
+ Thành viên HĐQT và Trưởng BKS: 1.500.000 đồng/người/tháng.

+ Thành viên BKS và Thư ký HĐQT: 1.200.000 đồng/người/tháng.

Tổng mức thù lao 2015, cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Tổng thù lao
1	Thành viên HĐQT, Trưởng BKS	05 người	90.000.000 đồng/năm
2	Thành viên BKS, Thư ký HĐQT	03 người	43.200.000 đồng/năm
	Tổng cộng:		133.200.000 đồng/năm

HĐQT báo cáo và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua để triển khai thực hiện. Trân trọng./.



Lê Hữu Điều



Số: 07/ĐHĐCĐ-2015

Ninh Bình, ngày 04 tháng 04 năm 2015

TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2015)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện Quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính (BCTC) trong năm tài chính 2015 của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama, như sau:

1. Đơn vị kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2015 của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama phải đáp ứng các tiêu chí sau:

- Được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

- Có danh tiếng và uy tín để tăng cường mức độ tin nhiệm và tin tưởng đối với người đọc báo cáo tài chính của Công ty, đặc biệt đối với các đối tác là tổ chức trong và ngoài nước.

- Chi phí kiểm toán hợp lý.

2. Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ:

- Thông qua các tiêu chí tại Mục 1, làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm tài chính 2015 của Công ty;

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cụ thể, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí trên, để kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm tài chính 2015 của Công ty.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thông qua để tổ chức thực hiện!

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Mạnh Đức